

Số: 157/KH-MNTHA

Tam Hưng, ngày 18 tháng 7 năm 2025

KẾ HOẠCH
Triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”
Tại trường mầm non Tam Hưng A

Căn cứ Kế hoạch số 138/KH-UBND ngày 15/5/2025 của UBND Thành phố Hà Nội về triển khai Phong trào “*Bình dân học vụ số*” trên địa bàn Thành phố; Kế hoạch số 2642/KH-SGDĐT ngày 10/7/2025 của Sở GD&ĐT Hà Nội về việc triển khai Phong trào “*Bình dân học vụ số*” ngành GD&ĐT Hà Nội; Công văn số 04/PVH-XH ngày 15/7/2025 của Phòng VH-XH xã Tam Hưng về triển khai thực hiện Kế hoạch “*Bình dân học vụ số*” trên địa bàn xã Tam Hưng.

Trường MN Tam Hưng A xây dựng Kế hoạch triển khai phong trào “*Bình dân học vụ số*” tại đơn vị như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

- Tăng cường phổ cập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong toàn đơn vị; trang bị kiến thức, kỹ năng số cần thiết để áp dụng vào công tác quản lý, giảng dạy, học tập, khai thác và thụ hưởng thành quả của khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.
- Phát huy vai trò của toàn đơn vị trong việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức và hành động về chuyển đổi số; khơi dậy tinh thần tự học, rèn luyện kỹ năng số và tham gia tích cực vào tiến trình chuyển đổi số của Thành phố và quốc gia.
- Nâng cao vai trò, trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo triển khai phong trào; đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số của ngành Giáo dục và Đào tạo.

2. Yêu cầu:

- Tổ chức triển khai phong trào “*Bình dân học vụ số*” toàn diện, sâu rộng tới toàn thể CB, GV, NV trong toàn đơn vị, tạo nên cuộc vận động thi đua học tập, rèn luyện kỹ năng số. Cán bộ, đảng viên, nhà giáo tiên phong, gương mẫu thực hiện, góp phần lan tỏa tinh thần tự học, tự nâng cao tri thức, kỹ năng số.
- Hình thành nhu cầu học tập, ứng dụng tri thức số trong mỗi CB, GV, NV trong đơn vị. Triển khai nhanh, rộng khắp, có hệ thống, gắn kết, hoàn thành sớm các mục tiêu đề ra; tích hợp công nghệ số vào giảng dạy, học tập và quản lý giáo dục, giúp CB, GV, NV kết nối, tương tác và phát triển kỹ năng để sử dụng các nền tảng, dịch vụ số, hình thành thói quen và văn hóa số.
- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá, bảo đảm hiệu quả; kết quả của phong trào được đo lường bằng sự thay đổi năng lực số của CB, GV, NV, góp phần xây dựng thành công chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số.

- Bảo đảm an toàn thông tin, bảo mật dữ liệu cá nhân trong suốt quá trình triển khai thực hiện phong trào; tăng cường hướng dẫn CB, GV, NV nhận diện và phòng tránh các rủi ro trên môi trường số.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CỤ THỂ:

1. Mục tiêu chung:

- Tuyên truyền, phổ biến, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của Cấp ủy, cán bộ, đảng viên, nhà giáo, nhân viên trong đơn vị về chuyển đổi số và công tác phổ cập kỹ năng số.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp, tập trung nguồn lực, huy động sự tham gia của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài đơn vị; cập nhật, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, viên chức và người lao động trong đơn vị; phổ cập kỹ năng số cho CB, GV, NV trong việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ thiết yếu.

- Thi đua tự học về chuyển đổi số, rèn luyện phát triển kỹ năng số đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số của ngành GD&ĐT; khai thác có hiệu quả các dịch vụ, nền tảng và công nghệ số, nhất là trí tuệ nhân tạo trong công việc và học tập; xây dựng trường học số, công dân số trong môi trường giáo dục. Gắn kết phong trào với triển khai thực hiện Đề án “*Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*” và phong trào thi đua “*Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030*”.

2. Các chỉ tiêu cụ thể:

2.1. Năm 2025:

- 95% cán bộ, giáo viên, nhân viên trong đơn vị có hiểu biết về chuyển đổi số, kiến thức và kỹ năng số, sử dụng được các nền tảng, dịch vụ số phục vụ công việc, kỹ năng số trên nền tảng VNeID.

- Tích hợp giáo dục kỹ năng số vào chương trình giảng dạy, sinh hoạt chuyên đề, ngoại khoá phù hợp với tình hình của địa phương và đơn vị.

- Khuyến khích giáo viên sử dụng công cụ số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong giảng dạy, kiểm tra, đánh giá.

2.2. Năm 2026:

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên trong đơn vị có hiểu biết về chuyển đổi số, kiến thức và kỹ năng số, sử dụng được các nền tảng, dịch vụ số phục vụ công việc, kỹ năng số trên nền tảng VNeID. Biên soạn hoặc khai thác, sử dụng tài liệu, bài giảng đa dạng hình thức (Văn bản, video, slide...) để giáo dục kỹ năng số cho học sinh.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP:

1. Tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên:

- Tổ chức truyền thông sâu rộng trên các phương tiện thông tin của đơn vị (trang thông tin điện tử, mạng xã hội, các buổi sinh hoạt chuyên môn, họp phụ huynh...) về chuyển đổi số và phong trào “*Bình dân học vụ số*”.

- Phổ biến đến từng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và phụ huynh về mục đích, ý nghĩa của phong trào; tầm quan trọng của việc làm chủ công nghệ số, kỹ năng số. Tổ chức “*Ngày hội toàn dân học tập số*” vào ngày 10/10 hằng năm, kết hợp các hoạt động trực tiếp như hội thảo, tọa đàm, trải nghiệm, hướng dẫn sử dụng các nền 3 tầng, dịch vụ số và lớp học số.

- Triển khai “*Khung kỹ năng số*” và định kỳ thực hiện đánh giá, xác nhận đạt trình độ phổ cập kỹ năng số trong ngành theo hướng dẫn. Thực hiện khen thưởng cho các cá nhân có nhiều đóng góp, cống hiến, đạt thành tích xuất sắc trong thực hiện phong trào.

2. Xây dựng chương trình phổ cập kỹ năng số:

- Xây dựng, triển khai chương trình phổ cập kỹ năng số phù hợp với từng nhóm đối tượng (cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên), tập trung vào nội dung cốt lõi, tăng cường thực hành, ứng dụng trong công việc và học tập.

- Triển khai chương trình phổ cập kỹ năng số tại đơn vị, tích hợp các kỹ năng số vào chương trình giảng dạy chính thức, tăng cường trải nghiệm học tập thông qua các nền tảng số. Tạo điều kiện cho CB, GV, NV tham gia các khóa học, lớp học trực tuyến và trực tiếp về kỹ năng số trên mạng internet. Đảm bảo cho toàn thể CB, GV, NV trong đơn vị đều được trang bị kiến thức cơ bản và nâng cao về chuyển đổi số, kỹ năng số, đặc biệt tập trung vào kỹ năng an toàn trên môi trường số.

3. Tổ chức lớp học và hình thức hỗ trợ học tập số:

- Cập nhật, nâng cao tri thức, tích hợp kỹ năng số, phổ cập kỹ năng số cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong đơn vị.

- Cử và tạo điều kiện cho CB, GV, NV trong đơn vị đi học các lớp bồi dưỡng, tập huấn cập nhật, nâng cao trình độ chuyển đổi số, kỹ năng số.

- Lồng ghép nội dung chuyển đổi số, phát triển kỹ năng số vào các chương trình bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.

- Đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số trong lĩnh vực GD&ĐT tại đơn vị, phát triển các mô hình giáo dục mới dựa trên công nghệ số và trí tuệ nhân tạo, tạo dựng môi trường để CB, GV, NV trong đơn vị tiếp cận, hình thành kỹ năng số.

4. Xây dựng, nhân rộng các mô hình tiêu biểu tại đơn vị:

- Khuyến khích mỗi gia đình CB, GV, NV trong đơn vị có ít nhất một thành viên tham gia học tập, hiểu biết về chuyển đổi số, kỹ năng số và hướng dẫn các thành 4 viên khác.

- Phát huy vai trò của tổ chức Đoàn thanh niên trong đơn vị, để hướng dẫn cho các đồng chí CB, GV, NV nhiều tuổi trong đơn vị biết sử dụng thành thạo Internet, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán số, an toàn số, cách thức cài đặt, sử dụng phần mềm, ứng dụng, sản phẩm, dịch vụ số.

5. Phối hợp tổ chức các hoạt động lan toả kỹ năng số trong cộng đồng:

Phân công những đoàn viên là giáo viên trẻ tham gia mô hình “*Điểm Bình dân học vụ số lưu động*” vào ngày thứ 6 tuần thứ tư hàng tháng, tham gia hỗ trợ hướng dẫn người dân, người lao động trên địa bàn xã biết sử dụng dịch vụ số, nền tảng XH, ứng dụng trên thiết bị di động, máy tính và kỹ năng ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong công việc, học tập, đời sống.

6. Huy động các nguồn lực, đảm bảo kinh phí để thực hiện trong đơn vị:

- Huy động các nguồn kinh phí ngoài ngân sách nhà nước như tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, doanh nghiệp, các quỹ và sự tham gia, đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân. Khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức CNTT, viễn thông và các đơn vị cung cấp dịch vụ số tham gia đồng hành, tài trợ, chia sẻ nguồn lực.

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong phạm vi dự toán ngân sách nhà nước của đơn vị, đảm bảo phù hợp với khả năng cân đối ngân sách và các nguồn vốn hợp pháp khác. Đảm bảo sử dụng tiết kiệm và hiệu quả.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Ban giám hiệu nhà trường:

Thực hiện xây dựng kế hoạch triển khai Phong trào “*Bình dân học vụ số*” gửi về UBND xã qua Phòng VH-XH xã Tam Hưng.

- Hướng dẫn cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học viên triển khai thực hiện phong trào. Chủ động huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội, doanh nghiệp, cá nhân trong việc hỗ trợ kinh phí, cơ sở vật chất để thực hiện phong trào. Lồng ghép thực hiện phong trào vào chương trình phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của đơn vị.

2. Chi Đoàn thanh niên, các Tổ chuyên môn:

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động xây dựng các nội dung, giải pháp cụ thể, để triển khai phong trào “*Bình dân học vụ số*” trong mảng công việc được giao và phụ trách.

Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, đặc biệt chú trọng việc tích hợp kỹ năng số vào chương trình giảng dạy, phát triển các mô hình giáo dục mới dựa trên công nghệ số và trí tuệ nhân tạo AI; phát huy vai trò của giáo viên trong các hoạt động phổ cập kỹ năng số.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Phong trào “*Bình dân học vụ số*” của trường MN Tam Hưng A, Ban giám hiệu đề nghị các Tổ chuyên môn, BCH Chi Đoàn thanh niên và toàn thể CB, GV, NV trong đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND xã T.Hưng | để b/c;
- Phòng VH-XH xã |
- CB, GV, NV trường MN T.Hưng A (để t/h);
- Lưu: VT./.

HIỆU TRƯỞNG

Nhữ Thị Thuỷ

